TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QO
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Số: 09/2021/QĐST- HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Đôc lâp - Tư do - Hanh phúc

QO, ngày 12 tháng 01 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 274/2020/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Đỗ Tiến D, sinh năm 1990.

ĐKHKTT và nơi ở: Xóm 1, thôn HP, xã Hòa Thạch, huyện QO, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1994.

ĐKHKTT : Xóm 1, thôn HP, xã Hòa Thạch, huyện QO, thành phố Hà Nội.

Nơi ở: Xóm 1, thôn ĐT, xã TĐ, huyện TN, tỉnh NĐ.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử D án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Tiến D và chị Nguyễn Thị V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh D và chị V có 01 con chung là Đỗ Tiến Ph sinh ngày 08/01/2018. Giao chị V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi con chung thành niên, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác. Anh D có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Anh D có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mức 500.000 đồng/01 tháng, kể từ tháng 01/2021 đến khi cháu Ph trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

- Về tài sản chung, công sức và nợ chung: Anh D, chị V không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí: Anh D tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí sơ thẩm của người có nghĩa vụ cấp dưỡng là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2016/0011376 ngày 30/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện QO.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Ph thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H.QO;
- CCTHADS H.QO;
-UBND xã HT(QO);
-Lưu HSVA;

Thẩm phán

Đào Thị Thúy